

KNOWLEDGE AND BEHAVIORAL ATTITUDES OF STUDENTS IN THE SELF-USE OF ANTIBIOTICS

Dang Vu Ha¹

Tran Thi Thu Trang²

^{1, 2}Thanh Do University

Email: dvha@thanhdouni.edu.vn¹; ttttrang@thanhdouni.edu.vn²

Received: 18/02/2025; Reviewed: 10/3/2025; Revised: 14/3/2025; Accepted: 28/3/2025

DOI: <https://doi.org/10.58902/tcnckhpt.v4i1.208>

Abstract: Antibiotics play an essential role in treating infections; however, the unauthorized use of antibiotics without a doctor's prescription has become a serious issue, contributing to the rise of antibiotic resistance. In Vietnam, this issue is particularly common among university students, including those studying medicine and pharmacy as well as students from other disciplines. This study was conducted to review research findings on students' knowledge and behavior regarding self-medication with antibiotics at several universities during the period from 2017 to 2024. The goal is to provide a comprehensive overview of antibiotic use among university students nationwide. The study results indicate that students' knowledge and behavior were assessed through a questionnaire. The findings reveal that although knowledge and behavior scores were high among medical and pharmacy students and moderate among students from other disciplines, the rate of self-medication with antibiotics remained high across all groups.

Keywords: Knowledge, attitudes, and behaviors of students; Current situation; University; Self-medication with antibiotics.

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, dịch vụ y tế đang trở thành một trong những lĩnh vực được chú trọng phát triển mạnh mẽ. Để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khoẻ cho người dân, nhà nước luôn tạo điều kiện cho hoạt động của hệ thống y tế công lập và tư nhân, cũng như đẩy mạnh việc đào tạo nguồn nhân lực y tế. Do vậy, ngày càng có nhiều nhà thuốc tư nhân được mở ra để hỗ trợ công tác chăm sóc sức khoẻ bao gồm cung cấp thuốc và tư vấn sử dụng thuốc (WHO, 2019). Tuy nhiên, do sự kiểm tra giám sát chưa chặt chẽ, khách hàng rất dễ dàng mua và sử dụng các loại thuốc kháng sinh nhò sự tư vấn của người khác hoặc thông qua việc tham khảo thông tin trên các phương tiện truyền thông nhằm tiết kiệm chi phí khám bệnh. Chính điều này đã dẫn đến việc nhiều vi khuẩn đã có khả năng kháng lại các thuốc kháng sinh. Hậu quả dẫn đến việc bệnh nhân sẽ có ít sự lựa chọn thuốc hơn khi mắc các bệnh nhiễm khuẩn, tốc độ nghiên cứu các thuốc mới cũng không theo kịp tốc độ phát triển, biến đổi của vi khuẩn (WHO, 2011).

Mặc dù nhiều nghiên cứu đã được thực hiện để đánh giá kiến thức, thái độ và hành vi của sinh viên đối với việc tự ý sử dụng kháng sinh, nhưng hầu hết các nghiên cứu này đều có phạm vi hạn chế, thường chỉ khảo sát sinh viên thuộc một số trường đại học nhất định hoặc chỉ tập trung vào các nhóm sinh viên ngành Y dược. Bên cạnh đó, các nghiên cứu hiện tại cũng thiếu một sự tổng hợp toàn diện các yếu tố tác động đến hành vi tự ý sử dụng kháng sinh trong cộng đồng sinh viên. Do đó nghiên cứu này được thực hiện nhằm tổng quan thực trạng kiến thức, hành vi về việc tự sử dụng kháng sinh của sinh viên tại các trường đại học trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2024, từ đó cung cấp cái nhìn toàn diện và xác định các yếu tố ảnh hưởng đến việc sử dụng kháng sinh không hợp lý, đồng thời góp phần hỗ trợ các cơ quan chức năng trong việc xây dựng các chính sách giáo dục, tuyên truyền nhằm giảm thiểu tình trạng kháng kháng sinh tại Việt Nam.

2. Tổng quan nghiên cứu

Tự sử dụng kháng sinh không chỉ là một vấn đề y tế nghiêm trọng mà còn là mối đe dọa lớn

đối với sức khỏe cộng đồng, đặc biệt tại Việt Nam, nơi mà tình trạng kháng thuốc đang ngày càng gia tăng. Trong bối cảnh này, sinh viên các trường đại học, đặc biệt là những sinh viên ngành Y dược, đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì và nâng cao nhận thức về việc sử dụng kháng sinh hợp lý. Mặc dù đã có nhiều công trình nghiên cứu kiến thức và hành vi của sinh viên về việc tự sử dụng kháng sinh, nhưng chưa có một nghiên cứu tổng quan toàn diện nào tổng hợp kết quả từ các nghiên cứu khác nhau để cung cấp một góc nhìn tổng thể về thực trạng tự sử dụng kháng sinh của sinh viên tại các trường Đại học ở Việt Nam.

Các nghiên cứu hiện tại, bao gồm các khảo sát tại các trường Đại học như Đại học Tây Đô (Nguyễn, 2017), Đại học Y Hà Nội (Thu và cộng sự, 2020) và Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (Hậu & Hảo, 2021) đều chỉ ra rằng mặc dù sinh viên ngành Y được có kiến thức và hành vi sử dụng kháng sinh đúng đắn hơn, nhưng tỷ lệ sinh viên tự ý sử dụng kháng sinh mà không có chỉ định từ bác sĩ vẫn ở mức cao. Đặc biệt, sinh viên không thuộc khối ngành Y tế, mặc dù có kiến thức cơ bản về kháng sinh, vẫn có thói quen tự mua và sử dụng kháng sinh dựa trên kinh nghiệm cá nhân hoặc thông tin từ các dược sĩ tại nhà thuốc (Trang và cộng sự, 2022). Mặc dù những kết quả này đã chỉ ra sự cần thiết của các chương trình giáo dục về việc sử dụng kháng sinh hợp lý, nhưng việc thiếu một nghiên cứu tổng quan về tất cả các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tự sử dụng kháng sinh của sinh viên đã tạo ra một khoảng trống trong nghiên cứu hiện tại.

Từ những kết quả này, có thể thấy rằng việc thực hiện một nghiên cứu tổng quan về thực trạng kiến thức và hành vi sử dụng kháng sinh của sinh viên là cần thiết, nhằm cung cấp một cái nhìn toàn diện và cơ sở dữ liệu để đề xuất các biện pháp can thiệp kịp thời và hiệu quả hơn. Điều này không chỉ giúp cải thiện ý thức của sinh viên về việc sử dụng kháng sinh đúng cách mà còn đóng góp vào nỗ lực giám thiểu tình trạng kháng kháng sinh, một vấn đề đang ngày càng trở nên nghiêm trọng trên toàn cầu.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích tổng

hợp để tổng hợp các kết quả nghiên cứu liên quan đến kiến thức và hành vi tự sử dụng kháng sinh của sinh viên tại các trường Đại học ở Việt Nam từ năm 2017 đến năm 2024. Các nghiên cứu được lựa chọn bao gồm các luận văn, bài báo và các nghiên cứu được thực hiện trong giai đoạn này, với các tiêu chí chọn lọc rõ ràng. Nghiên cứu này nhằm cung cấp cái nhìn tổng quan về tình hình và các yếu tố liên quan đến việc tự ý sử dụng kháng sinh trong cộng đồng sinh viên.

4. Kết quả nghiên cứu

Hành vi tự sử dụng thuốc kháng sinh là việc các cá nhân sử dụng các loại thuốc kháng sinh dựa trên kinh nghiệm và kiến thức của chính họ mà không có sự thăm khám của bác sĩ để chẩn đoán và kê đơn. Điều này bao gồm các thói quen phổ biến như: tự xác định bệnh dựa trên triệu chứng và mua kháng sinh để điều trị; dùng thuốc sớm khi cảm thấy các dấu hiệu bệnh đã thuyên giảm; tự ý tăng liều với mong muốn rút ngắn thời gian điều trị; hoặc tái sử dụng đơn thuốc cũ cho những trường hợp có triệu chứng tương tự mà không qua thăm khám y tế (WHO, 2000).

Việc tự sử dụng kháng sinh sẽ gây ra nhiều hậu quả như bệnh nhân có thể gặp tác dụng không mong muốn của thuốc, tương tác thuốc, tăng cao tỷ lệ tử vong hoặc kháng kháng sinh (Horumpende et al., 2018). Điều này sẽ gây khó khăn cho bác sĩ để có thể đưa ra được chẩn đoán chính xác; tăng khả năng kháng thuốc của vi khuẩn và khó tìm được kháng sinh khác phù hợp để thay thế (Carbon & Bax, 1998). Đây cũng là mối đe doạ với sức khỏe cộng đồng, đặc biệt là ở các quốc gia chậm phát triển.

Năm 2017, Trường Đại học Tây Đô thực hiện một nghiên cứu nhằm đánh giá nhận thức của sinh viên về việc tự sử dụng kháng sinh trong điều trị bệnh. Nghiên cứu được tiến hành trên 341 sinh viên hệ chính quy, tập trung vào mối liên quan giữa kiến thức, thái độ và thực hành trong sử dụng kháng sinh. Kết quả cho thấy 45,2% sinh viên sử dụng kháng sinh mà không có sự chỉ định từ bác sĩ. Tỷ lệ sinh viên có kiến thức đúng về kháng sinh đạt 51,6%, trong khi 70,4% sinh viên có thái độ đúng đắn và 50,1% có thực hành phù hợp trong việc sử dụng kháng sinh. Phân tích hồi quy cho thấy có mối liên quan giữa

hành vi tự ý sử dụng kháng sinh với thói quen sử dụng bảo hiếu y tế ($p = 0,009$, OR = 0,51; KTC 95%: 0,30 – 0,85), mức độ hiểu biết về kháng sinh ($p = 0,038$, OR = 0,64; KTC 95%: 0,41 – 0,98) và thực hành sử dụng thuốc ($p < 0,001$, OR = 0,09; KTC 95%: 0,06 – 0,15). Kết quả nghiên cứu cho thấy tỷ lệ sinh viên tự ý sử dụng kháng sinh mà không có sự hướng dẫn của bác sĩ vẫn còn cao. Do đó, cần đẩy mạnh các chương trình giáo dục và truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về sử dụng kháng sinh hợp lý. Bên cạnh đó, sự phối hợp của các cơ quan quản lý trong giám sát việc bán và sử dụng kháng sinh là cần thiết. Đặc biệt, nghiên cứu nhấn mạnh vai trò của các nhà thuốc tư nhân trong việc cung cấp thuốc đúng cách và tuyên truyền kiến thức về sử dụng kháng sinh an toàn cho cộng đồng (Nguyễn, 2017).

Vào năm 2019, Trường Đại học Y Hà Nội đã thực hiện một nghiên cứu trên 287 sinh viên hệ bác sĩ nhằm đánh giá kiến thức, thái độ và thực hành sử dụng kháng sinh. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hơn 30% sinh viên tự mua và sử dụng kháng sinh mà không có đơn của bác sĩ. Tỷ lệ sinh viên có kiến thức đúng về sử dụng kháng sinh đạt 71,4%, trong khi tỷ lệ thực hành đúng đạt 67,6%. Phân tích hồi quy cho thấy những sinh viên từ năm thứ ba trở lên và những sinh viên có học lực khá, giỏi trong năm gần nhất có mức độ hiểu biết tốt hơn về việc sử dụng kháng sinh. Tuy nhiên, sinh viên các khóa trên và những người sống trong ký túc xá có xu hướng tự kê đơn và sử dụng kháng sinh mà không qua thăm khám. Kết quả nghiên cứu nhấn mạnh sự cần thiết của việc triển khai các chương trình tập huấn về sử dụng kháng sinh an toàn và hợp lý cho sinh viên y khoa, nhằm góp phần hạn chế tình trạng kháng thuốc trong cộng đồng (Thu và cộng sự, 2020).

Một nghiên cứu khác được thực hiện năm 2021 trên 429 sinh viên tại Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh nhằm đánh giá mối liên quan giữa kiến thức, thái độ và thực hành sử dụng kháng sinh. Phương pháp hồi quy Logistics được áp dụng để phân tích dữ liệu thu thập. Kết quả cho thấy điểm trung bình của sinh viên về kiến thức và thái độ lần lượt đạt 5,3/9 và 6,5/9, tương ứng với tỷ lệ trung bình 59,4% và 71,7%. Trong số

đó, 71% sinh viên trả lời đúng từ 4 đến 7 câu hỏi liên quan đến kiến thức, trong khi 93,2% sinh viên có câu trả lời chính xác từ 4 đến 9 câu hỏi về thái độ. Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng những sinh viên có quan niệm sai lầm, chẳng hạn như cho rằng “việc sử dụng kháng sinh thường xuyên giúp giảm nguy cơ nhiễm trùng”, có nguy cơ sử dụng kháng sinh không đúng cách cao hơn (OR=3,23; 1,43-7,28). Ngược lại, những sinh viên hiểu đúng rằng “kháng kháng sinh là do vi khuẩn phát triển khả năng chống lại tác dụng của kháng sinh” có nguy cơ sử dụng kháng sinh không hợp lý thấp hơn (OR=0,22; 0,07-0,68). Ngoài ra, khả năng sử dụng kháng sinh đúng tăng lên theo số câu hỏi thái độ được trả lời đúng (OR=1,27; 1,00-1,61). Những phát hiện từ nghiên cứu này nhấn mạnh sự cần thiết của việc tăng cường giáo dục về sử dụng kháng sinh trong môi trường Đại học, đồng thời kêu gọi sự giám sát chặt chẽ hơn từ cơ quan chức năng đối với việc phân phối và bán thuốc kháng sinh tại các nhà thuốc (Hậu & Hảo, 2021).

Trường Đại học Văn Lang cũng đã thực hiện một nghiên cứu trên 1.000 sinh viên nhằm đánh giá mức độ hiểu biết và hành vi sử dụng thuốc kháng sinh của sinh viên. Kết quả cho thấy, 66,1% sinh viên có kiến thức đúng về kháng sinh, tuy nhiên, vẫn có 43,8% sinh viên nhầm lẫn khi cho rằng kháng sinh có thể giúp chữa khỏi nhanh chóng bệnh cảm lạnh và ho thông thường. Về thái độ, 72,3% sinh viên thể hiện nhận thức tích cực đối với việc tự ý sử dụng kháng sinh. Tuy nhiên, thực tế cho thấy 60,8% trong số 510 sinh viên được khảo sát vẫn có hành vi tự ý dùng kháng sinh với suy nghĩ rằng bệnh nhẹ và đơn giản, không cần sự tư vấn từ bác sĩ. Trước thực trạng này, việc tuyên truyền và giáo dục về cách sử dụng kháng sinh hợp lý là vô cùng cần thiết, không chỉ trong phạm vi sinh viên mà còn đối với cộng đồng nói chung. Các chương trình đào tạo và truyền thông y tế cần được triển khai nhằm nâng cao nhận thức, hạn chế tình trạng lạm dụng kháng sinh và góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng (Trang và cộng sự, 2022).

Một nghiên cứu được thực hiện vào năm 2023 tại Trường Đại học Y khoa Vinh nhằm đánh giá kiến thức, thái độ và thực hành sử dụng

kháng sinh của sinh viên theo học các ngành Y Dược. Kết quả cho thấy 48,1% sinh viên có hành vi tự sử dụng kháng sinh trong vòng một năm qua. Hầu hết sinh viên (99,22%) đều đã từng nghe về kháng sinh, trong đó nguồn thông tin chủ yếu đến từ các phương tiện truyền thông (75,83%). Bên cạnh đó, 99,01% sinh viên sử dụng kháng sinh theo đơn bác sĩ và 95,29% có thái độ tích cực khi tìm đến bác sĩ để được kê đơn phù hợp. Về tuân thủ hướng dẫn điều trị, 88,6% sinh viên hoàn toàn tuân theo chỉ định của bác sĩ. Phần lớn sinh viên (90,64%) sử dụng nước đun sôi để nguội khi uống thuốc và tỷ lệ sinh viên ngừng sử dụng kháng sinh sau khi hoàn tất điều trị theo hướng dẫn của bác sĩ đạt 80,3%, mức cao nhất trong các chỉ số đánh giá. Nghiên cứu kết luận rằng sinh viên Trường Đại học Y khoa Vinh có kiến thức tốt, thái độ tích cực và thực hành đúng trong việc sử dụng kháng sinh. Đồng thời, việc trang bị đầy đủ kiến thức về kháng sinh giúp sinh viên nâng cao nhận thức, duy trì thái độ đúng đắn và tuân thủ nguyên tắc sử dụng kháng sinh một cách chặt chẽ hơn (Cần & Ngân, 2023).

Nghiên cứu “Khảo sát lịch sử sử dụng thuốc kháng sinh và kiến thức về đề kháng kháng sinh của sinh viên Dược tại Đại học Lạc Hồng” được thực hiện năm 2024. Nghiên cứu đã khảo sát 277 sinh viên thuộc nhóm, bao gồm: sinh viên năm 1, 2, 3 hệ chính quy và tương đương (nhóm 1) và sinh viên năm 4, 5 hệ chính quy và tương đương (nhóm 2). Tình hình sử dụng thuốc KS không có đơn bác sĩ có tỉ lệ cao ở sinh viên nhóm 2, tuy vậy sinh viên nhóm 2 thể hiện tốt hơn về kiến thức sử dụng KS. Tỉ lệ sinh viên nhận thức đúng về vấn đề đề kháng KS cao hơn ở nhóm 2, tuy nhiên cần lưu ý có tỉ lệ khoảng 30% sinh viên cả hai nhóm cho rằng đề kháng KS không phải là vấn đề cần đối mặt tại Việt Nam. (Hiệp & Linh, 2024)

5. Bàn luận

5.1. Đặc điểm nhân khẩu học

Cơ sở của các nghiên cứu dao động từ 278-1000 sinh viên thuộc nhiều chuyên ngành khác nhau. Kết quả của các nghiên cứu đều cho thấy trong những sinh viên đồng ý tham gia nghiên cứu, tỉ lệ sinh viên nữ luôn cao hơn so với sinh viên nam. Điều này cho thấy sinh viên nữ có xu

hướng quan tâm tới những vấn đề về sức khoẻ nhiều hơn các sinh viên nam.

Đa số sinh viên đều có bảo hiểm y tế nhưng tỉ lệ sử dụng bảo hiểm y tế để khám chữa bệnh lại chiếm mức thấp (<25%). Điều này có thể lý giải bởi các sinh viên thuộc chuyên ngành y dược đều có kiến thức về kháng sinh nên có xu hướng tự sử dụng thay vì phải bỏ thời gian và chi phí tới các cơ sở khám chữa bệnh để thăm khám. Còn đối với sinh viên không thuộc chuyên ngành y dược thì có nhiều phương pháp để tự sử dụng thuốc kháng sinh như nhờ sự hỗ trợ tư vấn bởi các dược sĩ tại nhà thuốc, dựa vào kinh nghiệm cá nhân hoặc dựa và đơn thuốc cũ của bản thân hoặc của người khác,...

5.2. Thực trạng kiến thức, thực hành của sinh viên về việc tự sử dụng kháng sinh

Các nghiên cứu được tiến hành tại nhiều các trường Đại học khác nhau, thuộc nhiều khu vực khác nhau tại Việt Nam. Tuy nhiên, tất cả nghiên cứu đều cho thấy tỉ lệ tự sử dụng kháng sinh của sinh viên đều ở mức cao dù học trong ngành Y dược hay ngoài ngành Y dược. Thực trạng này rất cần tới những biện pháp can thiệp kịp thời. Việc giúp sinh viên hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc sử dụng kháng sinh một cách có trách nhiệm là hành động cấp thiết. Sinh viên cũng có thể trở thành những đối tượng truyền thông tích cực giúp lan truyền thông điệp về sử dụng kháng sinh có trách nhiệm đến với cộng đồng thông qua người thân, bạn bè, gia đình... Hơn nữa, đối với sinh viên, việc thay đổi thái độ và hành vi có thể xảy ra nhanh chóng khi họ tiếp xúc với thông tin mới và ý thức được tầm quan trọng của vấn đề. Do đó, việc giáo dục về sử dụng kháng sinh có thể tạo ra những thay đổi tích cực và bền vững trong cộng đồng sinh viên.

Về kiến thức, các nghiên cứu tiến hành khảo sát 100% đối tượng thuộc chuyên ngành Dược đều cho ra kết quả đa số sinh viên đều có kiến thức và hiểu biết về thuốc kháng sinh do đã được tiếp xúc và đào tạo kỹ lưỡng trong quá trình học tập. Ngoài ra, các sinh viên năm cuối có kiến thức tốt hơn các sinh viên năm đầu. Còn đối với các nghiên cứu thực hiện trên nhiều đối tượng thuộc nhiều chuyên ngành khác nhau cho thấy tỉ lệ đạt về kiến thức kháng sinh ở mức trung bình

hoặc trên trung bình. Điều này có thể lý giải do không được đào tạo bài bản về y khoa nên kiến thức của các sinh viên này không thể bằng được với những sinh viên thuộc khối ngành sức khoẻ. Tuy nhiên họ vẫn có những hiểu biết về kháng sinh, có thể do dựa vào kinh nghiệm của bản thân, của những người xung quanh hoặc thông qua sự tư vấn của các dược sĩ cộng đồng.

Về hành vi, kết quả cũng tương tự với kiến thức, bởi để có được hành vi sử dụng kháng sinh đúng đắn thì sinh viên cần trang bị đầy đủ những kiến thức chuẩn xác về kháng sinh. Do vậy kiến thức và hành vi sử dụng kháng sinh có xu hướng tỉ lệ thuận với nhau trong tất cả các nghiên cứu.

6. Kết luận

Tự sử dụng thuốc kháng sinh mà không có sự chỉ định của bác sĩ là một hành vi phổ biến trong cộng đồng sinh

viên tại các trường đại học ở Việt Nam, đặc biệt là trong nhóm sinh viên ngành Y dược và các nhóm sinh viên khác. Mặc dù kiến thức về kháng sinh của sinh viên nhìn chung ở mức khá, nhưng hành vi tự ý sử dụng kháng sinh vẫn còn ở mức cao, cho thấy sự thiếu hụt trong việc áp dụng kiến thức vào thực tế. Điều này có thể dẫn đến những hệ quả nghiêm trọng như kháng thuốc, tác dụng phụ không mong muốn và làm giảm hiệu quả điều trị trong tương lai. Các nghiên cứu phản ánh thực trạng chung, mặc dù có sự nhận thức tích cực về kháng sinh trong phần lớn sinh viên, nhưng tỷ lệ sinh viên sử dụng kháng sinh mà không có sự chỉ định của bác sĩ vẫn chiếm tỷ lệ

đáng kể. Tình trạng này phổ biến không chỉ trong sinh viên ngành Y Dược mà còn ở sinh viên các ngành khác, cho thấy sự cần thiết của việc nâng cao nhận thức và giáo dục về việc sử dụng kháng sinh an toàn và hợp lý, đặc biệt trong môi trường đại học.

Việc trang bị đầy đủ kiến thức về kháng sinh và các vấn đề liên quan như đề kháng kháng sinh cho sinh viên là cực kỳ quan trọng để hạn chế tình trạng sử dụng kháng sinh không đúng cách. Các chương trình giáo dục và truyền thông cần được triển khai mạnh mẽ và liên tục, không chỉ trong phạm vi sinh viên mà còn đối với cộng đồng nói chung. Đồng thời, cần có sự giám sát chặt chẽ hơn từ các cơ quan chức năng trong việc phân phối và bán thuốc kháng sinh tại các nhà thuốc.

Những nghiên cứu được tổng hợp đã chỉ ra rằng việc thay đổi thái độ và hành vi của sinh viên là có thể thực hiện được thông qua việc cung cấp thông tin chính xác và kịp thời. Do đó, việc tập trung vào giáo dục và nâng cao nhận thức trong cộng đồng sinh viên không chỉ có thể giảm thiểu tình trạng lạm dụng kháng sinh mà còn góp phần vào cuộc chiến chống lại tình trạng kháng kháng sinh toàn cầu.

Trong tương lai, các nghiên cứu và can thiệp cần tập trung vào việc triển khai các chương trình đào tạo thực tế, bổ sung vào chương trình giảng dạy trong các trường đại học, để từ đó hình thành thói quen sử dụng kháng sinh hợp lý và có trách nhiệm từ các thế hệ sinh viên.

Tài liệu tham khảo

- Carbon, C., & Bax, R. P. (1998). Regulating the use of antibiotics in the community. *BMJ*, 317(7159), 663–665. <https://doi.org/10.1136/bmj.317.7159.663>.
- Hau, P. V. & Hao, P. T. N. (2021). Kien thuc, thai do va thuc hanh su dung khang sinh cua sinh vien Dai hoc Quoc Gia Thanh pho Ho Chi Minh, nam 2021. *Tap Chi Y Hoc Du Phong*, 31(8), 102–108. <https://doi.org/10.51403/0868-2836/2021/425>.
- Horumpende, P. G., Said, S. H., Mazuguni, F. S., Antony, M. L., Kumburu, H. H., Sonda, T. B., Mwanziva, C. E., Mshana, S. E., Mmbaga, B. T., Kajeguka, D. C., & Chilongola, J. O. (2018). Prevalence, determinants and knowledge of antibacterial self-medication: A cross sectional study in North-eastern Tanzania. *PLOS ONE*, 13(10), e0206623. <https://doi.org/10.1371/journal.pone.0206623>
- Can, N. T. & Ngan, N. T. (2023). Khao sat kien thuc, thai do, thuc hanh ve tu y su dung khang sinh cua sinh vien truong Dai hoc Y khoa Vinh. *Tap Chi Y Hoc Viet Nam*, 531(1). <https://doi.org/10.51298/vmj.v531i1.6932>.
- Nguyen, V. T. (2017). Khao sat nhan thuc ve tu y su dung khang sinh cua sinh vien tai truong

- dai hoc Tay Do (Luan van Dai hoc, Truong Dai hoc Tay Do)
- Thu, N. T. H., Son, D. A., Duc, D. T., Thao, N. T. & Tai, N. T. (2020). Kien thuc va thuc hanh su dung thuoc khang sinh cua sinh vien he bac sy truong dai hoc Y Ha Noi nam 2019. *Tap Chi Nghien Cuu Y Hoc*, 129, 156-163.
- Hiep, T. H. & Linh, L. T. K. (2024). Khao sat lich su su dung thuoc khang sinh va kien thuc ve de khang khang sinh cua sinh vien duoc tai Dai hoc Lac Hong. *Tap Chi Y Hoc Viet Nam*, 54(2).
- <https://doi.org/10.51298/vmj.v54i2.10762>.
- Trang, H. N. T., Linh, N. L. T., Nhung, D. T. H. & Hoai, N. T. (2022). Khao sat nhan thuc tu y su dung khang sinh cua sinh vien truong dai hoc Van Lang. Tap chi Khoa hoc Dai hoc Van Lang, 32(2).
- WHO. (2000). *Guidelines for the regulatory assessment of medicinal products for use in self-medication*. Truy cap ngay 01 thang 11 nam 2024 tu <https://iris.who.int/handle/10665/66154>
- WHO. (2011). *Urgent action necessary to safeguard drug treatments*. Truy cap ngay 01 thang 11 nam 2024 tu <https://www.who.int/news/item/07-04-2011-world-health-day-2011>
- WHO. (2019). *Community pharmacists on the frontline of health care*. Truy cap ngay 01 thang 11 nam 2024 tu <https://www.who.int/europe/news/item/25-09-2019-community-pharmacists-on-the-frontline-of-health-care>

KIẾN THỨC VÀ THÁI ĐỘ HÀNH VI CỦA SINH VIÊN TRONG VIỆC TỰ Ý SỬ DỤNG KHÁNG SINH

Đặng Vũ Hà¹

Trần Thị Thu Trang²

Trường Đại học Thành Đô

Email: dvha@thanhdouni.edu.vn¹; ttttrang@thanhdouni.edu.vn²

Ngày nhận bài: 18/02/2025; Ngày phản biện: 10/3/2025; Ngày tác giả sửa: 14/3/2025;

Ngày duyệt đăng: 28/3/2025

DOI: <https://doi.org/10.58902/tcnckhpt.v4i1.208>

Tóm tắt: Kháng sinh đóng vai trò quan trọng trong việc điều trị các bệnh nhiễm trùng, tuy nhiên, việc tự ý sử dụng kháng sinh mà không có chỉ định của bác sĩ đang trở thành một vấn đề nghiêm trọng, góp phần vào sự gia tăng tình trạng kháng kháng sinh. Tại Việt Nam, tình trạng này đặc biệt phổ biến trong cộng đồng sinh viên, trong đó có cả sinh viên ngành Y dược và các ngành khác. Nghiên cứu được thực hiện nhằm tổng quan các kết quả nghiên cứu về kiến thức, hành vi tự sử dụng kháng sinh của sinh viên tại một số trường Đại học giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2024. Từ đó, cung cấp cái nhìn tổng thể về thực trạng tự ý sử dụng kháng sinh của sinh viên tại các trường Đại học trên cả nước. Kiến thức và hành vi của sinh viên thường được đánh giá thông qua bộ câu hỏi đúng sai. Kết quả cho thấy dù điểm số về kiến thức và hành vi ở mức cao đối với sinh viên ngành Y dược, hay ở mức trung bình đối với sinh viên các ngành khác thì tỉ lệ việc tự ý sử dụng kháng sinh của sinh viên đều ở mức cao.

Từ khóa: Kiến thức, thái độ, hành vi của sinh viên; Thực trạng; Trường đại học; Tự sử dụng kháng sinh.